

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH TUẤN NGỌC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH TUẤN NGỌC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUAN NGOC TRAVEL AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TUAN NGOC TRAVEL AND SERVICES

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110600627

**3. Ngày thành lập:** 12/01/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 8 Phố Hàng Buồm, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915 948 883

Fax:

Email: [cinnamoninfo1@gmail.com](mailto:cinnamoninfo1@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động của đấu giá viên)                 | 4610        |
| 2.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                    | 4620        |
| 3.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                       | 4631        |
| 4.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                   | 4632(Chính) |
| 5.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                     | 4633        |
| 6.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào                                                                                | 4634        |
| 7.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ hợp báo)                                                           | 8230        |
| 8.  | Quảng cáo<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                 | 7310        |
| 9.  | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                         | 4690        |
| 10. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp | 4711        |
| 11. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                     | 4722        |
| 12. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                       | 4723        |
| 13. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh                                                  | 4724        |
| 14. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                      | 1010        |
| 15. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                              | 1020        |
| 16. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                         | 1030        |

Thời gian đăng từ ngày 13/01/2024 đến ngày 12/02/2024

|     |                                                                                                                                                                                                             |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa                                                                                                                                                                         | 1050 |
| 18. | Xay xát và sản xuất bột thô                                                                                                                                                                                 | 1061 |
| 19. | Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột                                                                                                                                                               | 1062 |
| 20. | Sản xuất các loại bánh từ bột                                                                                                                                                                               | 1071 |
| 21. | Sản xuất đường                                                                                                                                                                                              | 1072 |
| 22. | Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo                                                                                                                                                                         | 1073 |
| 23. | Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự                                                                                                                                                                | 1074 |
| 24. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                                                                                                       | 1075 |
| 25. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                              | 1079 |
| 26. | Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh                                                                                                                                                               | 1101 |
| 27. | Sản xuất rượu vang                                                                                                                                                                                          | 1102 |
| 28. | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia                                                                                                                                                                          | 1103 |
| 29. | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng                                                                                                                                                                     | 1104 |
| 30. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)                                                                                                                                       | 4791 |
| 31. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ vận tải hàng hóa hàng không)<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>- Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn;<br>- Logistics | 5229 |
| 32. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết:<br>Khách sạn<br>Căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                              | 5510 |
| 33. | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                                                                                                          | 5590 |
| 34. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                          | 5610 |
| 35. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                    | 5621 |
| 36. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                        | 5629 |
| 37. | Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                                                                                                                   | 5630 |
| 38. | Đại lý du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành                                                                                                                                                       | 7911 |
| 39. | Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế                                                                                                                              | 7912 |
| 40. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                         | 7990 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: BUI ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 30/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038083024491

Ngày cấp: 12/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 12, Ngõ 113 đường Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 12, Ngõ 113 đường Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: BUI ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038083024491

Ngày cấp: 12/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 12, Ngõ 113 đường Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 12, Ngõ 113 đường Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội